

PHÁP LUẬT TỔ TỤNG



TÀI LIỆU HỌC TẬP



VĂN BẢN PHÁP LUẬT

- Bộ luật lao động 2012

GIÁO TRÌNH

- Vũ Thế Hoài (2017), *Giáo trình pháp luật đại cương*, Nxb ĐHCN TPHCM

Nội dung

1. Pháp luật tổ tụng hành chính.

1.1 Các khái niệm.

1.2 Các giai đoạn giải quyết vụ án hành chính.

2. Pháp luật tổ tụng hình sự.

2.1 Các khái niệm.

2.2 Các giai đoạn giải quyết vụ án hình sự.

3 Pháp luật tổ tụng dân sự.

3.1 Các khái niệm.

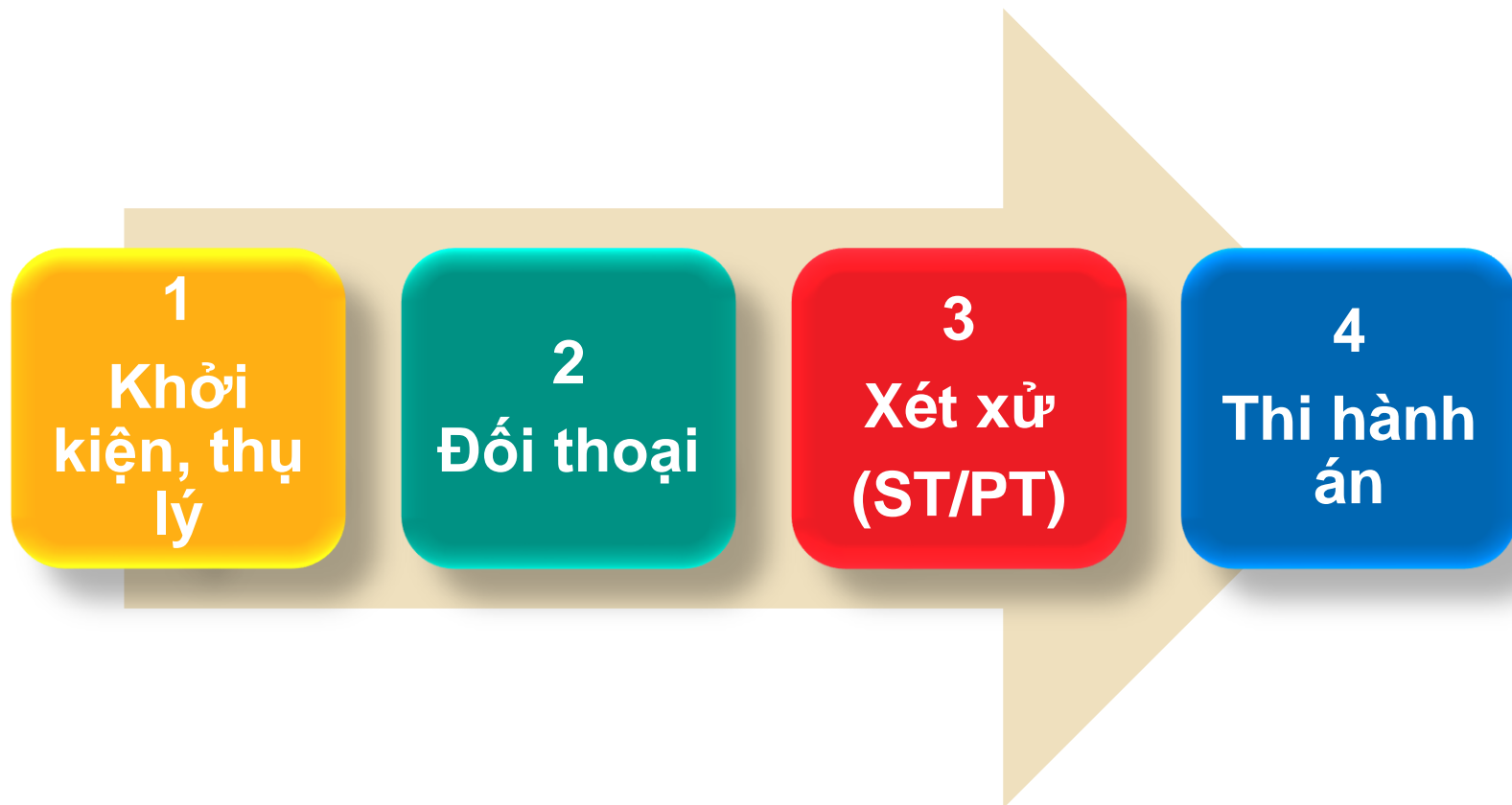
3.2 Các giai đoạn giải quyết vụ việc dân sự.

Tổ tụng hành chính

Các khái niệm

- ❖ Là 1 ngành luật trong hệ thống pl của nước ta,
- ❖ Gồm tổng hợp các quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ tổ tụng hành chính phát sinh giữa Tòa án với những người tham gia tổ tụng, những người tiến hành tổ tụng trong quá trình tòa án giải quyết nhằm bảo vệ các quyền **vụ án hành chính**.
- ❖ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan và tổ chức.

Các giai đoạn giải quyết vụ án hành chính

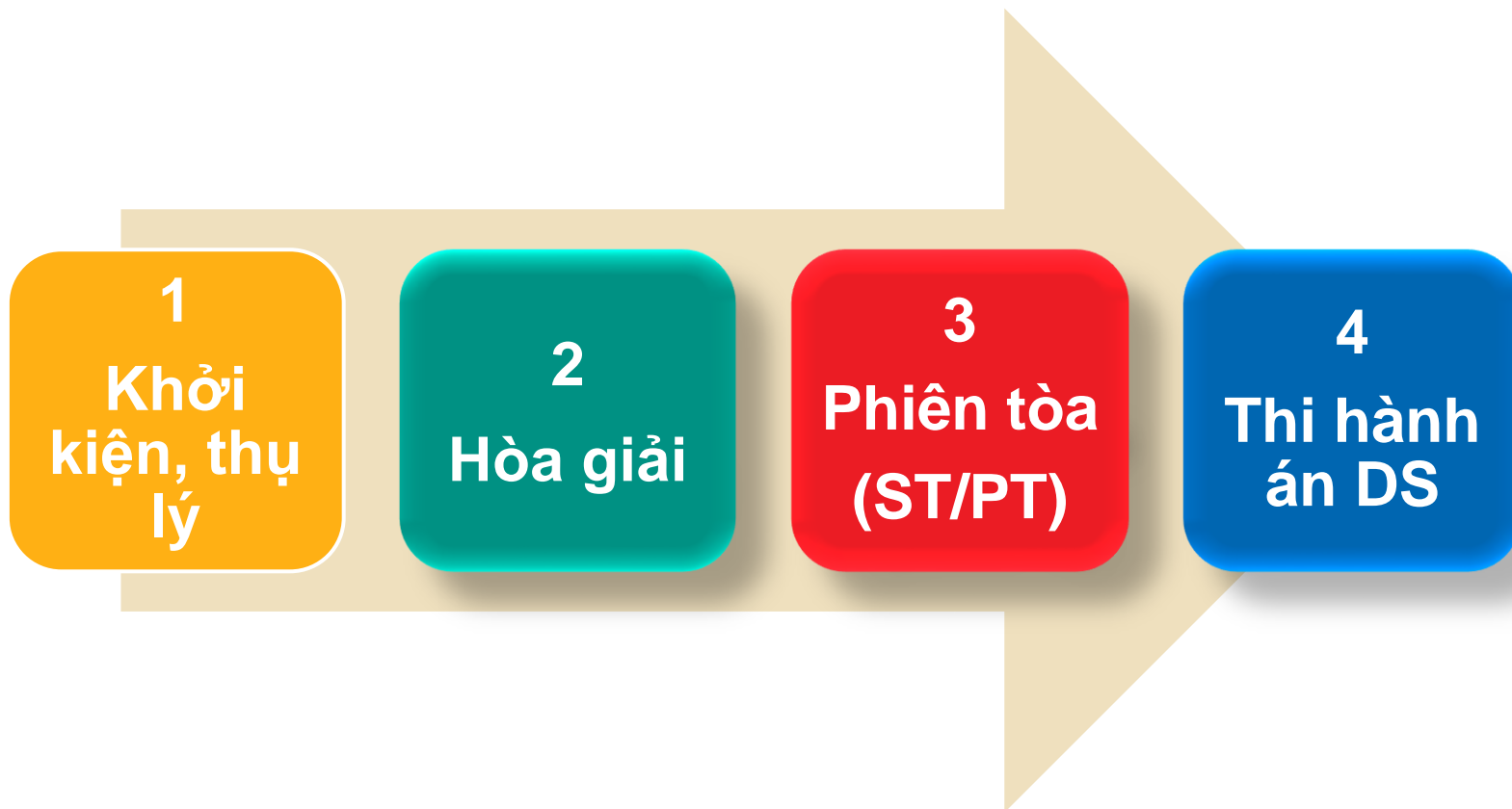


Tổ tụng dân sự

Các khái niệm

- ❖ Luật TTDS bao gồm hệ thống các QPPL do NN ban hành
- ❖ Để điều chỉnh các QHXXH phát sinh trong quá trình tòa án giải quyết các vụ việc dân sự
- ❖ Nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp phát sinh từ QHPL dân sự; QHPL hôn nhân và gia đình; QHPL kinh doanh, thương mại; QHPL lao động

Các giai đoạn giải quyết vụ án dân sự



Phạm vi điều chỉnh và nhiệm vụ của TTHC và TTDS

Tổ tụng Hành chính	Tổ tụng dân sự
<ul style="list-style-type: none">- Quy định những nguyên tắc cơ bản trong TTHC- Nhiệm vụ, quyền và trách nhiệm của cơ quan tiến hành TT, người tiến hành TT- Quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng, cơ quan, tổ chức có liên quan- Trình tự, thủ tục khởi kiện, giải quyết vụ án hành chính, thi hành cán hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong vụ án hành chính <p>(Đ1 Luật TTHC 2015)</p>	Giống TTHC

Nguyên tắc trong tố tung

Trong vụ án hành chính	Trong vụ <u>án</u> dân sự
<ul style="list-style-type: none">- Bảo đảm pháp chế XHCN trong TTHC- Quyền yêu cầu TA bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp- Quyền yêu cầu BTTH trong vụ án hành chính- Quyền quyết định và tự định đoạt của người khởi kiện- Các đương sự, cá nhân khởi kiện, yêu cầu để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khác có quyền và nghĩa vụ thu thập, giao nộp tài liệu, chứng cứ.- Bình đẳng về quyền và nghĩa vụ trong TTHC	Giống TTHC

Quyền khởi kiện - Quyền tự định đoạt

Trong vụ án hành chính	Trong vụ <u>án</u> dân sự
<ul style="list-style-type: none">- Khởi kiện để yêu cầu tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm bởi các quyết định hành chính/hành vi hành chính (của cơ quan hành chính/ người thi hành công vụ)	<p>Khởi kiện để yêu cầu tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm bởi cá nhân, tổ chức khác xâm phạm (không phải bởi các quyết định hành chính và hành vi hành chính)</p>
<ul style="list-style-type: none">- Tòa án chỉ thụ lý vụ án khi có đơn khởi kiện- Chỉ giải quyết trong phạm vi yêu cầu của đơn khởi kiện, đơn bổ sung, rút yêu cầu khởi kiện- Có quyền thay đổi nội dung hoặc rút đơn khởi kiện- Được quyền yêu cầu bồi thường do QĐHC/HVHC gây ra	<p>Giống 1,2,3</p> <ul style="list-style-type: none">- Được quyền yêu cầu bồi thường do hành vi vi phạm Dân sự gây ra

Đối tượng khởi kiện

Trong vụ án hành chính	Trong vụ <u>án</u> dân sự
<p>- Cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền khởi kiện vụ án hành chính:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Khiếu kiện quyết định hành chính2. Khiếu kiện Hành vi hành chính.3. Khiếu kiện về danh sách cử tri.4. Khiếu kiện quyết định kỷ luật buộc thôi việc công chức5. Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh <p>Có quyền khiếu nại hoặc nộp đơn khởi kiện luôn. Hoặc những nội dung trên đã khiếu nại mà chưa được giải quyết dù đã hết thời gian giải quyết hoặc đã được giải quyết mà không đồng ý</p>	<p>Tất cả các hành vi đơn phương hoặc thỏa thuận/đa phương dân sự xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, pháp nhân</p>

Thời hiệu khởi kiện

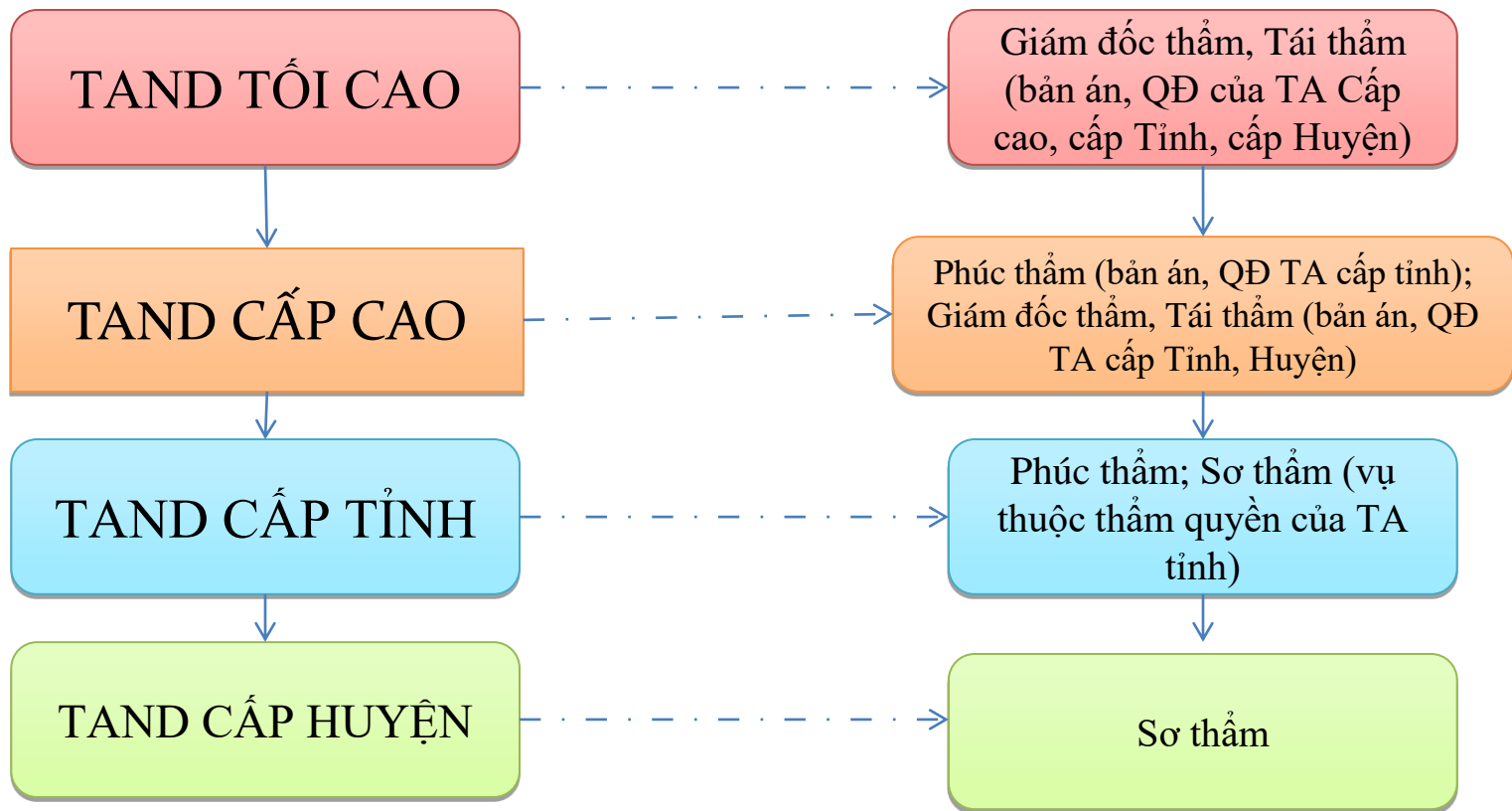
Trong vụ án hành chính	Trong vụ <u>án</u> dân sự
<p>- Là khoảng thời gian mà được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết vụ việc, mà hết thời gian đó thì người khởi kiện mất quyền khởi kiện</p>	Giống
<p>-cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none">□ 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được Hành vi hành chính, Quyết định hành chính, Quyết định kỷ luật buộc thôi việc, Quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo, hoặc kể từ ngày hết thời gian giải quyết khiếu nại mà không được giải quyết.□ 30 ngày kể từ ngày nhận được kết luận giải quyết vụ việc cạnh tranh□ trước 05 ngày diễn ra bầu cử□ không tính vào thời hiệu đối với trường hợp bất khả kháng, trở ngại khách quan chính đáng	<p>cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none">□ tùy từng lĩnh vực tranh chấp mà thời hiệu khác nhauHNGĐ, QSH: không thời hiệu; Hợp đồng: 03 năm kể từ ngày phát hiện vi phạm; Bảo hiểm: 03 năm; Thừa kế: 30 năm kể từ ngày phát sinh quyền tk; Lao động: 01 năm□ không tính vào thời hiệu đối với trường hợp bất khả kháng, trở ngại khách quan chính đáng

Cơ quan tiến hành, người tiến hành, người tham gia tố tụng

Trong vụ án hành chính	Trong vụ <u>án</u> dân sự
<ul style="list-style-type: none">- Tòa án nhân dân các cấp- Viện kiểm sát nhân dân các cấp 100%- Cơ quan thi hành án	<p>Giống nhau</p> <ul style="list-style-type: none">- VKSND tham gia tất cả trừ những vụ án mà Tòa án thu thập chứng cứ, đối với vụ án có người chưa thành niên dù không thu thập chứng cứ vẫn phải tham gia
<ul style="list-style-type: none">- Viện Kiểm sát: Viện trưởng, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên- Tòa án: Chánh án, Thẩm phán, Hội thẩm, Thẩm tra viên, Thư ký	<p>Giống nhau</p>
<ul style="list-style-type: none">- Giống nhau	<ul style="list-style-type: none">- Nguyên đơn- Bị đơn- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan- Người tham gia tố tụng khác (người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, người làm chứng, người đại diện...)

Thẩm quyền Tòa án

- ❖ Thẩm quyền theo lãnh thổ
- ❖ Thẩm quyền theo cấp xét xử
- ❖ Thẩm quyền theo sự lựa chọn của nguyên đơn, người yêu cầu



Thẩm quyền lãnh thổ

Trong vụ án hành chính	Trong vụ <u>án</u> dân sự
<ul style="list-style-type: none">- Tòa án có cùng địa giới hành chính với cơ quan Nhà nước đã ban hành Quyết định Hành chính, hành vi hành chính của CBCC của cơ quan	<ul style="list-style-type: none">- Nơi cư trú của bị đơn- Nơi có bất động sản- Thỏa thuận lựa chọn- Thẩm quyền vụ việc dân sự

Thẩm quyền cấp xét xử

Trong vụ án hành chính	Trong vụ <u>án</u> dân sự
<ul style="list-style-type: none">- 2 cấp xét xử: sơ thẩm/ phúc thẩm- cấp huyện: chỉ sơ thẩm QĐHC, HVHC bao gồm Quyết định kỷ luật buộc thôi việc, DS cử tri không phải của UBND huyện hoặc cơ quan phòng ban thuộc huyện ban hành/ CQNN cùng địa giới hành chính ban hành DS cử tri nói chung là các QĐHC/HVHC của các cấp xã/phường/tt- cấp tỉnh: sơ và phúc thẩm các QĐHC, HVHC, QĐ KL buộc thôi việc, DS cử tri của cấp huyện trở lênGiống- Tòa án cấp cao: xét xử phúc thẩm bản án sơ thẩm của TAND cấp tỉnh và Giám đốc thẩm, tái thẩm vụ án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án cấp dưới- TAND tối cao xem xét lại các Bản án đã có hiệu lực pháp luật của các cấp theo trình tự giám đốc thẩm, tái thẩm	<ul style="list-style-type: none">- Giống: có 02 cấp xét xử- Cấp huyện: Đ 26-32Những vụ việc không có yếu tố nước ngoàiTranh chấp giữa các thành viên công ty về thành lập, quản lý công tyTranh chấp về SHTT- Cấp tỉnh: Những vụ việc không thuộc cấp huyện hoặc cấp tỉnh muốn lấy lên giải quyết.Giống- Giám đốc thẩm: là xem xét bản án đã có hiệu lực pháp luật mà có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, nội dung VA- Tái thẩm: Xem xét Bản án đã có hiệu lực pháp luật mà có tình tiết mới làm thay đổi nội dung vụ án

Nguyên tắc tố tụng

Giống nhau

- ❖ Người khởi kiện phải cung cấp chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp
- ❖ Cơ quan khác lưu giữ chứng cứ cũng phải cung cấp
- ❖ Tòa án hỗ trợ thu thập chứng cứ
- ❖ Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật
- ❖ Đảm bảo quyền tranh tụng, đảm bảo quyền khiếu nại, tố cáo

Nguyên tắc tố tụng

Trong vụ án hành chính	Trong vụ <u>án</u> dân sự
<ul style="list-style-type: none">- Khác- Đối thoại trong tố tụng hành chính, không hòa giải	<ul style="list-style-type: none">- Khác- Hòa giải trong TTDS- Không được phép hòa giải những vụ án thuộc trường hợp không được hòa giải

Tổ tụng hình sự

Các khái niệm

Tổ tụng hình sự là toàn bộ hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng, các cá nhân, cơ quan nhà nước và tổ chức xã hội góp phần vào giải quyết vụ án hình sự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối tượng điều chỉnh, PP điều chỉnh

* Đối tượng điều chỉnh: là những QHXX phát sinh từ việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành một vụ án hình sự

* Phương pháp điều chỉnh:

+ Phương pháp quyền uy: điều chỉnh mối quan hệ giữa nhà nước với người phạm tội

+ Phương pháp phối hợp và chế ước: điều chỉnh mối quan hệ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng với nhau thông qua mối quan hệ chặt chẽ giữa các cơ quan tiến hành khởi tố vụ án hình sự- điều tra vụ án hình sự- truy tố vụ án hình sự- xét xử vụ án hình sự và thi hành án.

Các nguyên tắc của TTHS

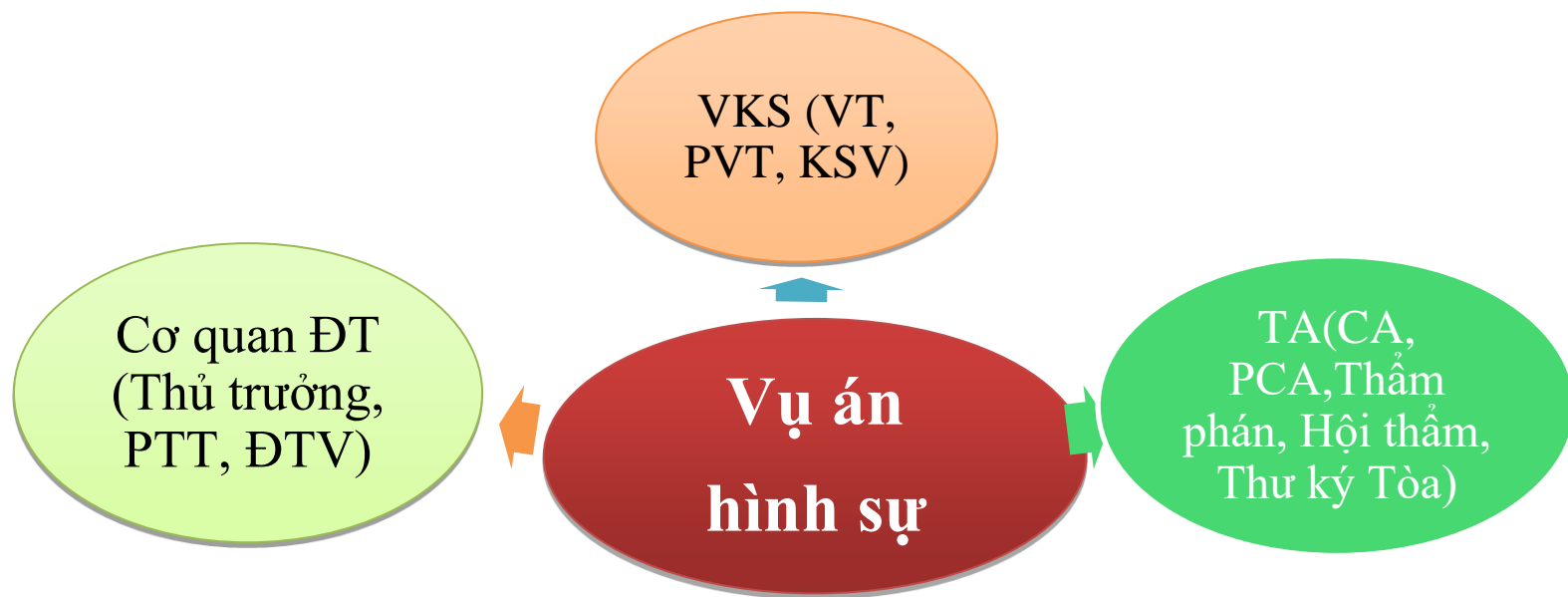
- Bảo đảm pháp chế XHCN trong tổ tụng hình sự
- Tôn trọng và bảo vệ các quyền cơ bản của công dân
- Bảo đảm quyền bình đẳng của mọi công dân trước pháp luật
- Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân
- Bảo hộ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của công dân
- Không ai bị coi là có tội và phải chịu hình phạt khi chưa có bản án kết tội của tòa án đã có hiệu lực pháp luật...

Các giai đoạn giải quyết vụ án hình sự



Người tham gia TT, cơ quan THTT, người THTT

- Bị can: Người đã bị khởi tố hình sự
- Bị cáo: Người đã bị Tòa án quyết định đưa ra xét xử hình sự



GĐ1: Khởi tố VAHS

- Khởi tố vụ án Hình sự
- Cơ quan nào có thẩm quyền khởi tố vụ án?
- Những trường hợp nào thì cơ quan có thẩm quyền chỉ khởi tố vụ án khi có yêu cầu của người bị hại?
(Điều 105)
- Khởi tố bị can

Thẩm quyền QĐ khởi tố VAHS

- Cơ quan điều tra
- Thủ trưởng đơn vị Bộ đội biên phòng, cơ quan Hải quan, Kiểm lâm, lực lượng Cảnh sát biển và Thủ trưởng các cơ quan khác của CAND, QĐND được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra quyết định khởi tố vụ án trong những trường hợp quy định tại Bộ luật TTHS.
- Viện Kiểm sát ra quyết định khởi tố vụ án trong trường hợp VKS hủy bỏ QĐ không khởi tố vụ của các cơ quan quy định tại và trong trường hợp HĐXX yêu cầu khởi tố vụ án
- HĐXX ra QĐ khởi tố hoặc yêu cầu VKS khởi tố VAHS nếu qua việc xét xử tại phiên tòa mà phát hiện được tội phạm hoặc người phạm tội mới cần phải điều tra

Những căn cứ không khởi tố

- Không có sự việc phạm tội; ☐
- Hành vi không cấu thành tội phạm; ☐
- Người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội chưa đến tuổi chịu TNHS;
- Người mà hành vi phạm tội của họ đã có bản án hoặc quyết định đình chỉ vụ án có hiệu lực pháp luật;
- Đã hết thời hiệu truy cứu TNHS;
- Tội phạm đã được đại xá; ☐
- Người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết, trừ trường hợp cần tái thẩm đối với người khác.

GĐ2: Điều tra VAHS

Đây là giai đoạn kế tiếp giai đoạn khởi tố vụ án, khởi tố bị can và được tiến hành trên cơ sở quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can

Thẩm quyền điều tra VAHS

- CQĐT trong CAND điều tra tất cả các tội phạm, trừ những tội phạm thuộc thẩm quyền điều tra của CQĐT trong QĐND và CQĐT của VKSNDTC.
- CQĐT trong QĐND điều tra các tội phạm thuộc thẩm quyền xét xử của TA quân sự.
- CQĐT của VKSNDTC điều tra một số loại tội xâm phạm hoạt động tư pháp mà người phạm tội là cán bộ thuộc các cơ quan tư pháp. □
- CQĐT có thẩm quyền điều tra những vụ án hình sự mà tội phạm xảy ra trên địa phận của mình. Trong trường hợp không xác định được địa điểm xảy ra tội phạm thì việc điều tra thuộc thẩm quyền của CQĐT nơi phát hiện tội phạm, nơi bị can cư trú hoặc bị bắt.

Thời hạn điều tra

- + Không quá 02 tháng đối với tội phạm ít nghiêm trọng,
- + Không quá 03 tháng đối với tội phạm nghiêm trọng,
- + Không quá 04 tháng đối với tội phạm rất nghiêm trọng và tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, kể từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc điều tra

Gia hạn điều tra

- Trong trường hợp cần gia hạn điều tra do tính chất phức tạp của vụ án thì chậm nhất là 10 ngày trước khi hết hạn điều tra, Cơ quan điều tra phải có văn bản đề nghị Viện kiểm sát gia hạn điều tra.

- Việc gia hạn điều tra được quy định như sau: ☐

+ Đối với tội phạm ít nghiêm trọng : gia hạn điều tra một lần không quá 02 tháng; ☐

+ Đối với tội phạm nghiêm trọng: gia hạn điều tra hai lần, lần thứ nhất không quá 03 tháng và lần thứ hai không quá 02 tháng;

+ Đối với tội phạm rất nghiêm trọng : gia hạn điều tra hai lần, mỗi lần không quá 04 tháng;

+ Đối với tội phạm đặc biệt nghiêm trọng : gia hạn điều tra ba lần, mỗi lần không quá 04 tháng

GĐ3: Truy tố VAHS

- Quyết định truy tố: trong thời hạn:
 - + 20 ngày đối với tội phạm ít nghiêm trọng và tội phạm nghiêm trọng,
 - + 30 ngày đối với tội phạm rất nghiêm trọng và tội phạm đặc biệt nghiêm trọng
- Kể từ ngày nhận được hồ sơ vụ án và bản kết luận điều tra, Viện kiểm sát phải ra một trong những quyết định sau đây:
 - + Truy tố bị can trước Tòa án bằng bản cáo trạng;
 - + Trả hồ sơ để điều tra bổ sung;
 - + Đình chỉ hoặc tạm đình chỉ vụ án

Trong trường hợp cần thiết, Viện trưởng VKS có thể gia hạn, nhưng:

- không quá 10 ngày đối với tội phạm ít nghiêm trọng và tội phạm nghiêm

trọng;

- không quá 15 ngày đối với tội phạm rất nghiêm trọng;

- không quá 30 ngày đối với tội phạm đặc biệt nghiêm trọng.

Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày ra một trong những quyết định nêu trên, Viện kiểm sát phải thông báo cho bị can, người bào chữa biết; giao bản cáo trạng, quyết định đình chỉ vụ án hoặc quyết định tạm đình chỉ vụ án cho bị can.

Người bào chữa được đọc bản cáo trạng, ghi chép, sao chụp những tài liệu trong hồ sơ vụ án liên quan đến việc bào chữa theo quy định của pháp luật và đề xuất yêu cầu.

GĐ4: Xét xử VAHS

- Xét xử sơ thẩm: trong thời hạn
 - + 30 ngày đối với tội phạm ít nghiêm trọng,
 - + 45 ngày đối với tội phạm nghiêm trọng,
 - + 02 tháng đối với tội phạm rất nghiêm trọng,
 - + 03 tháng đối với tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, kể từ ngày nhận hồ sơ vụ án, Thẩm phán được phân công chủ tọa phiên tòa phải ra một trong những quyết định sau đây: ☐
- + Đưa vụ án ra xét xử ; ☐
- + Trả hồ sơ để điều tra bổ sung;
- + Đình chỉ hoặc tạm đình chỉ vụ án

- Đối với những vụ án phức tạp, Chánh án Tòa án có thể quyết định gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử, nhưng:
 - + Không quá 15 ngày đối với tội phạm ít nghiêm trọng và tội phạm nghiêm trọng,
 - + Không quá 30 ngày đối với tội phạm rất nghiêm trọng và tội phạm đặc biệt nghiêm trọng.
 - Việc gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử phải được thông báo ngay cho Viện kiểm sát cùng cấp.
 - Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án phải mở phiên tòa; trong trường hợp có lý do chính đáng thì Tòa án có thể mở phiên tòa trong thời hạn 30 ngày.
 - * Phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự là một bước nhằm kiểm tra công khai những chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập được và cả những chứng cứ mới được tiến hành bằng các bước:
 - + Khai mạc phiên tòa
 - + Xét hỏi
 - + Tranh luận
 - + Nghị án và tuyên án
- Tòa án chỉ xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện Kiểm sát truy tố và Tòa án đã quyết định đưa ra xét xử

Thi hành bản án, quyết định của Tòa án
Xem Bộ luật Tố tụng Hình sự

THANK YOU!